TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 116/2023/HS-PT
Ngày: 15-8-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Hoài

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Hữu Hồng

Ông Đỗ Mạnh Hùng

- ***Thư ký phiên tòa***: Ông Hoàng Quốc Huy - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa***: Bà Trần Thị Đào - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 8 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 113/2023/TLPT-HS ngày 01/6/2023 đối với bị cáo Chu Xuân Ch cùng đồng phạm; do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 39/2023/HS-ST ngày 19/4/2023 của Toà án nhân dân huyện Lâm Hà.

** Bị cáo kháng cáo:*

1. Chu Xuân Ch, sinh năm: 1994; nơi sinh: Bắc Giang; nơi ĐKHKTT và cư trú: Thôn TS, xã PT, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: 07/12; giới tính: Nam; dân tộc: Nùng; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Chu Bá T, đã chết và bà Hoàng Thị P; vợ: Hoàng Thị H, sinh năm 1996; bị cáo có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2016, nhỏ nhất sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại. Có mặt.

2. **Vi Văn C**, sinh năm: 1984; nơi sinh: Lạng Sơn; nơi ĐKHKTT và cư trú: Thôn LB, xã PT, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: 05/12; giới tính: Nam; dân tộc: Nùng; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vi Văn L (đã chết) và bà Vy Thị Ph; vợ Chu Thị Ch, sinh năm 1988; bị cáo có 04 người con, lớn nhất sinh năm 2005, nhỏ nhất sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại. Có mặt.

3. **Hùng Văn P**, sinh năm: 1994; nơi sinh: Lâm Đồng; nơi ĐKHKTT và cư

trú: Thôn TS, xã PT, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: 9/12; giới tính: Nam; dân tộc: Nùng; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hùng Văn Th và bà Nông Thị Ph; vợ Mã Thị Ơ, sinh năm 1995; bị cáo có 03 người con, lớn nhất sinh năm 2015, nhỏ nhất sinh năm 2022; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại. Có mặt.

4. **Lường Văn Đ**, sinh năm: 1980; nơi sinh: Bắc Giang; nơi ĐKHKTT và cư trú: Thôn TS, xã PT, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: 03/12; giới tính: Nam; dân tộc: Nùng; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lường Văn Ố (đã chết) và bà Hoàng Thị Ch; vợ Hoàng Thị H, sinh năm 1976, bị cáo có 04 người con, lớn nhất sinh năm 2003, nhỏ nhất sinh năm 2011; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại. Có mặt.

5. **Hùng Văn T**, sinh năm: 1988; nơi sinh: Bắc Giang; nơi ĐKHKTT và cư trú: Thôn TS, xã PT, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: 7/12; giới tính: Nam; dân tộc: Nùng; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hùng Văn Th và bà Nông Thị P; vợ Hoàng Thị Bông H, sinh năm 1991; bị cáo có 04 người con, lớn nhất sinh năm 2011, nhỏ nhất sinh năm 2022; tiền sự: không;

Tiền án: Tại bản án số 135/2020/HSST ngày 10/12/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xử phạt bị cáo 40.000.000đ. Về tội: "*Đánh bạc*".

Bị cáo tại ngoại. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ 30 ngày 17/9/2022, Công an xã Phúc Thọ tiến hành bắt quả tang tại nhà ông Hoàng Văn S, sinh năm: 1971, nơi cư trú: Thôn TS, xã PT, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng có 15 người đang tham gia đánh bạc dưới hình thức "Xóc đĩa" được thắng thua bằng tiền mặt bao gồm:

1. Hoàng Văn S, sinh năm: 1971, nơi cư trú: Thôn TS, xã PT, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng.

2. Hùng Văn T, sinh năm: 1988, nơi cư trú: Thôn TS, xã PT, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng.

3. Chu Xuân Ch, sinh năm: 1994, nơi cư trú: Thôn TS, xã PT, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng.

4. Vi Văn M, sinh năm 1991, nơi cư trú: thôn PT, xã PT, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng.

5. Vi Văn C, sinh năm 1989, nơi cư trú: thôn PT, xã PT, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng.

6. Vi Văn C, sinh năm 1984, nơi cư trú: thôn LB, xã PT, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng.

7. Vi Văn N, sinh năm 1987, nơi cư trú: thôn LB, xã PT, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng.

8. Chu Văn C, sinh năm 1981, nơi cư trú: thôn LB, xã PT, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng.

9. Hùng Văn P, sinh năm 1994, nơi cư trú: Thôn TS, xã PT, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng.

10. Vy Văn H, sinh năm 1965, nơi cư trú: Thôn TS, xã PT, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng.

11. Hoàng Văn Kh, sinh năm 1982, nơi cư trú: Thôn TS, xã PT, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng.

12. Hoàng Sinh Q, sinh năm 1993, nơi cư trú: Thôn TS, xã PT, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng.

13. Lăng Tiến Đ, sinh năm 2000, nơi cư trú: Thôn TS, xã PT, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng.

14. Vi Văn L, sinh năm 1976, nơi cư trú: thôn LB, xã PT, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng.

15. Lường Văn Đ, sinh năm 1980, nơi cư trú: Thôn TS, xã PT, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng.

Tang vật thu giữ gồm:

- Thu giữ tại chiếu cói số tiền 5.500.000đ (Năm triệu năm trăm ngàn đồng).

- Thu giữ trên người các đối tượng số tiền: 9.620.000đ (Chín triệu sáu trăm hai mươi ngàn đồng).

- 01 (một) chén nhựa màu trắng; 01 (một) Đĩa sứ màu trắng; 01 (một) Chiếu cói, màu nâu; 04 (bốn) Quân vị; 04 (bốn) Lá bài tú lơ khơ (BL: 01-29).

Quá trình điều tra xác định: Vào chiều ngày 17/09/2022, gia đình Hoàng Văn S tổ chức đám cưới (ăn cơm chiều) cho con trai tên Hoàng Văn Việt tại nhà của Son thuộc Thôn TS, xã PT, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng. Sau khi ăn cơm chiều xong thì Ch, H, C, C, L đi ra sau nhà cấp 4 cũ của S cách nhà S hiện đang ở khoảng 400 mét để chuẩn bị quay Heo cho tiệc cưới chính vào trưa ngày hôm sau. Do còn sớm thì N, Ch, H, C, C, L cùng rủ nhau đánh bạc thì mọi người đều đồng ý. Mọi người đã đi vào phòng ngủ, cạnh phòng khách nhà cấp 4 và ngồi xuống chiếu cói đã được trải sẵn ở dưới nền trong phòng ngủ. Châu đi lấy kéo ở cửa sổ

phòng khách, cắt lá bài tú lơ khơ thành 4 quân vị, sau đó Ch đi lấy chén, đĩa đặt xuống chiếu. Khi đã chuẩn bị xong thì C chủ động cầm chén, đĩa và bỏ 4 quân vị vào trong chén đĩa. C xóc đĩa cho N, Ch, H, C, C, L đánh bạc. Ngồi chơi được khoảng 10 phút thì có thêm Q, C, M, P cùng đến và ngồi xuống chiếu đánh bạc. Po nhặt 4 lá bài tú lơ khơ (1 lá bài 3 đen, 1 lá bài 4 đen và 1 lá bài 3 đỏ, 1 lá bài 4 đỏ) có sẵn ở phòng để chơi Senko. Một lúc sau có thêm S, , Đ, Kh, T đến và cùng ngồi xuống chiếu đánh bạc cùng mọi người. Lúc này trong phòng ngủ nhà ông Son có 15 người gồm: Ch, H, C, C, L, Q, C, M, P, S, Đ, Đ, K, T, N cùng nhau đánh bạc xóc đĩa thắng thua bằng tiền mặt. Đến khoảng 23 giờ 00 phút cùng ngày thì Lực lượng Công an vào kiểm tra và bắt quả tang, thu trên chiếu bạc số tiền 5.500.000đ (Năm triệu năm trăm ngàn đồng) cùng với những tang vật có liên quan.

Trong quá trình chơi các đối tượng quy định đặt cược nhỏ nhất là 50.000đ, đặt cược cao nhất là 200.000đ. Người xóc đĩa hay còn gọi là "Cái" bỏ 4 con vị vào đĩa, sau đó úp bát lại và lắc sao cho những người tham gia đánh không thấy những con vị bên trong. Khi xóc xong thì các đối tượng tiến hành đặt cược. Cược cửa lẻ: Nếu kết quả nhận được 1 mặt đen và 3 mặt trắng hoặc 1 mặt trắng và 3 mặt đen, những đối tượng đặt cửa lẻ thì sẽ ăn được số tiền tương ứng với số tiền cược. Cược cửa chẵn: Nếu kết quả 2 mặt đen và 2 mặt trắng; 4 mặt trắng hoặc 4 mặt đen thì người chơi đặt cửa chẵn sẽ ăn được số tiền tương ứng với số tiền cược. Người chơi Senko là người lấy 1 lá bài 3 bích màu đen, 1 lá bài 3 cơ màu đỏ, 1 lá bài 4 bích đen, 1 lá bài 4 cơ đỏ, nếu kết quả mở đĩa là 3 mặt đen hoặc 3 mặt đỏ mà người chơi Senko đặt cược đúng lá bài 3 đen hoặc 3 đỏ thì tỷ lệ 1 ăn 3 (Ví dụ: đặt 50.000đ thì sẽ được ăn 150.000đ). Nếu đặt 4 mặt trắng và 4 mặt đen thì tỷ lệ là 1 ăn 10 (Ví dụ: đặt 50.000đ thì sẽ được ăn 500.000đ).

Quá trình đánh bạc:

- Hoàng Văn S mang theo số tiền 300.000đ đã sử dụng toàn bộ vào mục đích đánh bạc.

- Chu Xuân Ch mang theo số tiền 800.000đ đã sử dụng 300.000đ để đánh bạc, còn lại 500.000đ không sử dụng vào mục đích đánh bạc.

- Vi Văn N mang theo só tiền 500.000đ đã sử dụng hết để đánh bạc.

- Chu Văn C mang theo số tiền 600.000đ sử dụng hết vào mục đích đánh bạc.

- Vi Văn L mang theo số tiền 1.200.000đ sử dụng hết vào mục đích đánh bạc.

- Hoàng Văn Kh mang theo 1.200.000đ sử dụng hết vào mục đích đánh bạc.

- Hùng Văn T mang theo 2.300.000đ, cho Vi Văn C mượn 200.000đ để đánh bạc và sử dụng 200.000đ để đánh bạc, còn lại 1.900.000đ không sử dụng vào mục đích đánh bạc.

- Lường Văn Đ mang theo 800.000đ sử dụng hết để đánh bạc.

- Vi Văn H mang theo 250.000đ sử dụng hết để đánh bạc.

- Vi Văn C không mang theo tiền, khi vào chiếu bạc thì vay Hùng Văn T 200.000đ để đánh bạc.

- Vi Văn M mang theo 250.000đ đã sử dụng hết để đánh bạc.

- Vi Văn C mang theo số tiền 1.500.000đ sử dụng 300.000đ để đánh bạc, còn lại 1.200.000đ không sử dụng vào mục đích đánh bạc.

- Hùng Văn P mang theo 3.000.000đ sử dụng hết vào mục đích đánh bạc.

- Lăng Văn Đ mang theo 1.500.000đ sử dụng toàn bộ vào mục đích đánh bạc.

- Hoàng Sinh Q mang theo 920.000đ sử dụng toàn bộ vào mục đích đánh bạc.

Tổng số tiền các đối tượng đã sử dụng để đánh bạc là: 11.520.00đ (Mười một triệu năm trăm hai mươi ngàn đồng).

Xử lý vật chứng:

Đối với số tiền và điện thoại liên quan đến hành vi đánh bạc của các bị can nên đề nghị tịch thu sung công quỹ nhà nước.

Đối với tiền, điện thoại, của các bị can, người liên quan không liên quan đến việc đánh bạc nên cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả cho các bị can và người liên quan. (BL: 505 - 520).

Tại bản cáo trạng số 37/CT - VKS ngày 22 tháng 02 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng truy tố các bị cáo Chu Xuân Ch, Vi Văn C, Hùng Văn P, Lường Văn Đ, Hùng Văn T, Lăng Tiến Đ, Vi Văn L, Hoàng Văn Kh, Hoàng Sinh Q, Hoàng Văn S, Chu Văn C, Vi Văn N, Vi Văn Hể, Vi Văn C, Vi Văn M về tội: "*Đánh bạc*" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 39/2023/HS-ST ngày 19/4/2023 của Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà đã xử;

Tuyên bố các bị cáo Chu Xuân Ch, Vi Văn C, Hùng Văn P, Lường Văn Đ, Hùng Văn T, Lăng Tiến Đ, Vi Văn L, Hoàng Văn Kh, Hoàng Sinh Q, Hoàng Văn S, Chu Văn C, Vi Văn N, Vi Văn Hể, Vi Văn C, Vi Văn M phạm tội: *"Đánh bạc"*.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017.

Xử phạt bị cáo Chu Xuân Ch 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Xử phạt bị cáo Vi Văn C, bị cáo Hùng Văn P, bị cáo Lường Văn Đ mỗi bị cáo 07 (Bảy) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017.

Xử phạt bị cáo Hùng Văn T 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 35; Điều 58 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017.

Xử phạt bị cáo Lăng Tiến Đ, bị cáo Vi Văn L, bị cáo Hoàng Văn Kh, bị cáo Hoàng Sinh Q, bị cáo Hoàng Văn S mỗi bị cáo số tiền 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng) để nộp sung ngân sách nhà nước.

Xử phạt bị cáo Chu Văn C, bị cáo Vi Văn N, bị cáo Vi Văn Hể, bị cáo Vi Văn C, bị cáo Vi Văn M mỗi bị cáo số tiền 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng) để nộp sung ngân sách nhà nước.

Ngoài ra, bản án còn tuyên xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 21/4/2023, các bị cáo Chu Xuân Ch, Vi Văn C, Hùng Văn P, Lường Văn Đ, Hùng Văn T kháng cáo xin hưởng án treo hoặc phạt tiền.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo không thắc mắc, khiếu nại nội dung bản án sơ thẩm, khai nhận hành vi như bản án sơ thẩm đã xét xử; đồng thời giữ nguyên nội dung kháng cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng đề nghị áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 355; Điều 356; điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự; không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Chu Xuân Ch, Hùng Văn T; giữ nguyên hình phạt như bản án sơ thẩm đã xét xử các bị cáo này, chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Vi Văn C, Hùng Văn P, Lường Văn Đ, áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự cho các bị cáo này hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Cơ quan tiến hành tố tụng tại giai đoạn sơ thẩm đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Đơn kháng cáo của các bị cáo đúng về hình thức, nội dung, trong hạn luật định nên kháng cáo của bị cáo là hợp lệ, đủ cơ sở để Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[3] Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi như bản án sơ thẩm

quy kết. Xét lời khai nhận tội của các bị cáo thống nhất với nhau phù hợp với tất cả các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 21 giờ 30 phút ngày 17/9/2022 sau khi ăn cơm chiều tại nhà bị cáo S thì bị cáo Ch đi bộ xuống nhà cũ của bị cáo S để quay heo. Sau đó có thêm các bị cáo N, C, H, L, C cùng xuống để phụ quay heo. Lúc này do còn sớm nên bị cáo Ch đã rủ các bị cáo N, C, H, L, C đánh bạc thì các bị cáo đã đồng ý. Các bị cáo đánh bạc được khoảng 10 phút thì có thêm các bị cáo Q, C, M, P đến cùng tham gia đánh bạc. Các bị cáo đánh bạc dưới hình thức đánh xóc đĩa thắng thua bằng tiền. Trong quá trình đánh bạc còn có các bị cáo S, Đ, Đ, Kh, T đến sau và cùng tham gia đánh bạc. Các bị cáo đánh bạc đến khoảng 23 giờ 00 phút cùng ngày thì bị Công an huyện Lâm Hà bắt quả tang. Tổng số tiền các bị cáo đánh bạc Cơ quan điều tra chứng minh được là 11.520.000đ.

Toà án nhân dân huyện Lâm Hà đã tuyên xử các bị cáo Chu Xuân Ch, Vi Văn C, Hùng Văn P, Lường Văn Đ, Hùng Văn T và các bị cáo khác phạm tội "*Đánh bạc*", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xét kháng cáo xin hưởng án treo của các bị cáo Chu Xuân Ch, Hùng Văn T thì thấy rằng; Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét bị cáo Chu Xuân Ch có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nên được áp dụng điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi đã thực hiện nên đều được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự điểm s khoản 1 Điều 51 cho các bị cáo. Tuy nhiên, bị cáo Châu là người đề xướng, chuẩn bị dụng cụ đánh bạc, bị cáo Hùng Văn T phạm tội khi chưa được xóa án tích nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, xem xét vai trò của từng bị cáo tham gia đánh bạc để xử phạt các bị cáo mức án như trên là phù hợp. Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo nhưng không xuất trình được tình tiết giảm nhẹ nào mới, đánh bạc là một trong những nguyên nhân gây phát sinh thêm nhiều tệ nạn xã hội khác, mức án cấp sơ thẩm đã tuyên là tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo. Do vậy, không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Chu Xuân Ch, Hùng Văn T, giữ nguyên hình phạt như bản án sơ thẩm.

Đối với các bị cáo Vi Văn C, Hùng Văn P, Lường Văn Đ phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tình tiết giảm nhẹ tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, không có tình tiết tăng nặng nhưng Tòa án cấp sơ thẩm xét xử mức án cao hơn Hùng Văn T; xử các bị cáo khác cùng tính chất như Lăng Tiến Đ, Vi Văn L, Hoàng Văn Kh, Hoàng Sinh Q, Hoàng Văn S, Chu Văn C, bị cáo Vi Văn N, bị cáo Vi Văn Hể, bị cáo Vi

Văn C, bị cáo Vi Văn M lại xử phạt tiền, còn các bị cáo C, Đ, P xử tù giam là không phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của các bị cáo này như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

[5] Về án phí: Các bị cáo Chu Xuân Ch, Hùng Văn T không được chấp nhận kháng cáo nên phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 355; Điều 356; điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Chu Xuân Ch, Hùng Văn T; giữ nguyên hình phạt như bản án sơ thẩm. Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Vi Văn C, Hùng Văn P, Lường Văn Đ, sửa bản án sơ thẩm về hình phạt.

Tuyên bố các bị cáo Chu Xuân Ch, Vi Văn C, Hùng Văn P, Lường Văn Đ, Hùng Văn T phạm tội: *"Đánh bạc"*.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017.

Xử phạt bị cáo Chu Xuân Ch 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017.

Xử phạt bị cáo Hùng Văn T 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 38; Điều 65 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017.

Xử phạt các bị cáo Vi Văn C, Hùng Văn P, Lường Văn Đ mỗi bị cáo 07 (Bảy) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 14 (Mười bốn) tháng tình từ ngày tuyên án phúc thẩm (15/8/2023)

Giao các bị cáo Vi Văn C, Hùng Văn P, Lường Văn Đ cho Ủy ban nhân dân xã Phúc Thọ, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng giám sát, giáo dục các bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải

chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật này.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Chu Xuân Ch, Hùng Văn T mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Lâm Đồng (01);
- Vụ GĐKT I – TANDTC (01);
- Phòng KTNV&THA (04);
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng (01);
- TAND huyện Lâm Hà (10);
- VKSND huyện Lâm Hà (01);
- Cơ quan CSĐT CA huyện Lâm Hà (01);
- Cơ quan THAHS huyện Lâm Hà (01);
- Phòng PV 06 - Công an tỉnh Lâm Đồng (01);
- Bị cáo (05);
- Hồ sơ THAHS (04);
- Lưu hồ sơ; Án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Nguyễn Duy Hoài